TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA** Số: 10/2024/QĐST-KDTM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Sầm Sơn, ngày 01 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22/3/2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2024/TLST-KDTM ngày 16/01/2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, TP. Hà Nội

* Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT

* Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B – Trưởng phòng xử lý nợ.

* Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Lê Thị H – Chuyên viên xử lý nợ

Bị đơn: Anh Phan Thế T – SN 1986 và chị Vũ Thị T1 – SN 1986;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Tính đến ngày 12/3/2024 ông Phan Thế T và bà Vũ Thị T1 còn nợ lại của ngân hàng TMCP V tổng số tiền theo các hợp đồng tín dụng cụ thể: Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2109114280040 ký ngày 14/9/2021; Hợp đồng cho vay số LN2308290129613 ký ngày 06/9/2023; Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 07/9/2021 là 3.407.443.430 đồng *(Ba tỷ bốn trăm lẻ bảy nghìn, bốn trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm ba mươi nghìn*). Trong đó (Nợ gốc: 2.995.422.599đ; lãi trong hạn là: 157.695.645đ; lãi quá hạn là: 240.271.693đ; Lãi chậm trả là: 14.053.492 đ);

Chậm nhất đến ngày 15/4/2024 ông Phan Thế T và bà Vũ Thị T1 phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP V tạm tính đến ngày 12/3/2024 là 3.407.443.430 đồng. Ngoài ra ông T bà Thu còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo các hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng VPBank kể từ ngày 13/3/2024 cho đến khi thanh toán hết.

Về tài sản bảo đảm: Nếu ông Phan Thế T và bà Vũ Thị T1 đến hạn không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho phía ngân hàng theo cam kết thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 171+320, tờ bản đồ số 37+35, có địa chỉ tại tổ dân phố B, phường T, thành phố S, Thanh Hóa đã được UBND thành phố Sầm Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS283760 , số vào sổ cấp GCN: CH02705, QĐ: 3004/QĐUBND do UBND TP. Sầm Sơn cấp ngày 27/6/2019 mang tên ông Phan Thế T. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2412 ngày 02/10/2019.

Về án phí: Anh Phan Thế T, chị Vũ Thị T1 phải nộp 50.070.000 đồng (*Năm mươi triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch. Trả lại cho ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí là 48.380.000 đồng *(Bốn mươi tám triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004756 ngày 15/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP.Sầm Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong